TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2021/QĐST – DS	*Bình Đại, ngày 22 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 427/2020/TLST – DS ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và tranh chấp hụi".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Bà Ngô Thị K, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bến Tre.

+ *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1987.

Anh Trương Quốc T, sinh năm : 1985.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Lệ H, anh Trương Quốc T:

Anh Nguyễn Thành P, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị Lệ H và anh Trương Quốc T thừa nhận còn nợ bà Ngô Thị K 183.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi ba triệu đồng*). Trong đó 90.000.000 đồng (*Chín mươi triệu đồng*) tiền vay và 93.000.000 đồng (*Chín mươi ba triệu đồng*) tiền hụi.

Chị Nguyễn Thị Lệ H và anh Trương Quốc T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ngô Thị K 183.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi ba triệu đồng*).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Nguyễn Thị Lệ H và anh Trương Quốc T tự nguyện chịu: 4.575.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).*

Hoàn trả lại cho bà Ngô Thị K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.350.000 đồng (*Sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí, tòa án số: 0002130 ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải